

Số **24**/BC-HĐND

Đăk Glei, ngày **26** tháng **4** năm 2021

BÁO CÁO

Tổng kết hoạt động Hội đồng nhân dân huyện Đăk Glei khóa XIV, nhiệm kỳ 2016-2021

(Thay thế báo có số 14/BC-HĐND ngày 25/3/2021 của Thường trực HĐND huyện)

Thực hiện Hướng dẫn số 624/HD-UBTVQH14 ngày 18/11/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tổng kết nhiệm kỳ hoạt động của HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2016-2021; Thường trực HĐND huyện báo cáo tổng kết hoạt động Hội đồng nhân dân huyện Đăk Glei khóa XIV, nhiệm kỳ 2016-2021. Cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH ĐỊA PHƯƠNG

Đăk Glei là một huyện miền núi biên giới nằm ở phía bắc của tỉnh Kon Tum, có vị trí chiến lược rất quan trọng đối với an ninh quốc phòng và phát triển kinh tế-xã hội. Với diện tích tự nhiên 149.364,4 ha, có đường biên giới dài 130 km; phía Tây tiếp giáp với 02 huyện Xá Xay (tỉnh Attapư) và Đăk Chung (tỉnh Sê Kông) nước CHDCND Lào; toàn huyện có 11 xã và 01 thị trấn với 93 thôn làng, trong đó có 03 xã giáp biên giới, có 02 cửa khẩu phụ và 05 Đồn Biên phòng đứng chân trên địa bàn và 07 xã trọng điểm về ANTT. Dân số toàn huyện 49.674 người, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm trên 90% dân số, chủ yếu là dân tộc Gié-Triêng và Xê Đăng; Phần lớn hoạt động sản xuất chủ yếu là nông nghiệp, đời sống của Nhân dân còn nhiều khó khăn; số hộ nghèo, cận nghèo còn cao. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định, biên giới được giữ vững. Nhân dân trên địa bàn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền, nỗ lực khắc phục khó khăn, tích cực lao động sản xuất, vươn lên xóa đói giảm nghèo.

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, hoạt động của HĐND nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy; sự phối hợp của Tổ Đại biểu HĐND tỉnh, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các cấp, các ngành trong huyện. Vị trí, vai trò của HĐND các cấp và đại biểu dân cử được nâng lên, được cử tri tin tưởng, ủng hộ.

II. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG

1. Số lượng, cơ cấu đại biểu HĐND huyện

*** Đầu nhiệm kỳ**

Tổng số đại biểu HĐND huyện: 30 đại biểu, trong đó: đại biểu là người dân tộc 22 đại biểu, chiếm 73,3% (tăng 3,3% vị so với nhiệm kỳ 2011-2016); đại biểu là phụ nữ 10 đại biểu, chiếm tỷ lệ 33,3% (bằng nhiệm kỳ 2011-2016).

*** Hiện nay**

Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân biến động cuối nhiệm kỳ còn **26** đại biểu, giảm **04** đại biểu (trong đó: *03 đại biểu chuyển công tác, 01 đại biểu nghỉ hưu hưởng chế độ*); đại biểu là phụ nữ còn 09 đại biểu

(Chi tiết theo phụ lục Mẫu số 01 kèm theo)

2. Cơ cấu Thường trực HĐND huyện

*** Đầu nhiệm kỳ**

Thường trực HĐND huyện gồm: 05 đồng chí (Gồm: Chủ tịch, các PCT HĐND và Trưởng các Ban HĐND huyện) hoạt động chuyên trách: 02 đồng chí; Hoạt động kiêm nhiệm 03 đồng chí)

*** Hiện nay**

Thường trực HĐND huyện: 04 đồng chí (Gồm Chủ tịch HĐND huyện 01 đồng chí và Trưởng các Ban HĐND huyện: 03 đồng chí); Hoạt động chuyên trách: 01; Hoạt động kiêm nhiệm: 03 đồng chí.

(Chi tiết theo phụ lục Mẫu số 02 kèm theo)

3. Tổ đại biểu HĐND

HĐND huyện có 08 Tổ đại biểu được bố trí theo 12 xã, thị trấn nơi đại biểu ứng cử. Trong nhiệm kỳ, Thường trực HĐND huyện đã điều chuyển sinh hoạt Tổ đại biểu HĐND huyện đối với 01 đại biểu (từ Đăk Pék về Đăk Kroong) và phân công bổ sung nhiệm vụ Tổ trưởng tại xã Đăk Kroong để đảm bảo, duy trì hoạt động Tổ đại biểu theo quy định.

III. Kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân

Nhiệm kỳ qua, hoạt động của HĐND huyện có nhiều chuyển biến tích cực và đạt được nhiều kết quả quan trọng, thể hiện trên các lĩnh vực chủ yếu sau đây:

1. Công tác chuẩn bị và tổ chức kỳ họp

Trong nhiệm kỳ, HĐND huyện đã tổ chức **17** kỳ họp (*Kỳ họp thường lệ 11; Chuyên đề 6*). Công tác chuẩn bị, xây dựng chương trình kỳ họp đúng luật định, ngày càng chặt chẽ, chất lượng, hiệu quả; có sự phối hợp giữa Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN và các cơ quan Tư pháp trên địa bàn trong việc tổ chức Hội nghị liên tịch để thống nhất nội dung, thời gian tổ chức các Kỳ họp HĐND huyện; Việc tổ chức và điều hành kỳ họp ngày càng có sự đổi mới, đảm bảo quy định, dân chủ, linh hoạt theo hướng giảm thời gian thông qua báo cáo (*đại biểu tự nghiên cứu*), ưu tiên thảo luận, chất vấn làm rõ những vấn đề đại biểu và cử tri quan tâm; phát huy dân chủ, trí tuệ, sự đoàn kết, trách nhiệm của đại biểu HĐND trong việc quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương.

Thường trực HĐND huyện đã thực hiện nhiều hình thức, phương pháp để đổi mới hoạt động như ứng dụng công nghệ¹ trong việc trao đổi thông tin, chuyển tải các nội dung kỳ họp đến đại biểu HĐND; tổ chức các phiên họp của Thường trực HĐND, giao ban giữa Thường trực HĐND với các Ban của HĐND và Văn

¹ Hộp thư điện tử, mạng xã hội zalo, Trang thông tin điện tử huyện Đăk Glei

phòng HĐND và UBND để chuẩn bị tài liệu trình kỳ họp. Công tác thẩm tra nội dung trình kỳ họp được các Ban của HĐND thực hiện đảm bảo theo phân công của Thường trực HĐND, quá trình thẩm tra có sự phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, tổ chức họp, lấy ý kiến thông qua nội dung thẩm tra, phát huy được tinh thần trách nhiệm và sự đồng thuận của cá nhân trước tập thể. Một số Ban đã có sự đổi mới về phương thức hoạt động thông qua việc xây dựng báo cáo tổng hợp ý kiến tiếp thu, giải trình của cơ quan, đơn vị được thẩm tra và nêu quan điểm của Ban đối với các nội dung được tiếp thu, giải trình².

- Vai trò, chất lượng hoạt động của đại biểu HĐND tại các kỳ họp được phát huy, góp phần đem lại kết quả cao cho kỳ họp. Hầu hết đại biểu HĐND đã tập trung nghiên cứu hồ sơ, khảo sát thực tế, có nhiều ý kiến đóng góp, phản biện, phản ánh, đề nghị UBND và đơn vị chức năng giải trình, làm rõ nhiều vấn đề, nội dung tại các báo cáo, tờ trình thông qua thảo luận tổ và thảo luận tại Kỳ họp. Bên cạnh đó, đại biểu HĐND đã thực hiện tốt quyền chất vấn tại kỳ họp, nội dung chất vấn, tranh luận ngắn gọn, rõ ràng, thể hiện tinh thần, trách nhiệm của người chất vấn. Bình quân mỗi kỳ họp trong nhiệm kỳ có 10-17 lượt ý kiến thảo luận và 01-03 nội dung chất vấn, đề nghị làm rõ thêm vấn đề đại biểu và cử tri quan tâm.

- Công tác tuyên truyền trước, trong và sau kỳ họp được thực hiện thông qua hình thức đăng tải trên Trang thông tin điện tử huyện. Cụ thể, trước kỳ họp UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn đưa tin về tiếp xúc cử tri và thời gian, địa điểm tổ chức kỳ họp; tại phiên khai mạc, chất vấn, trả lời chất vấn, thông qua nghị quyết, bế mạc được ghi hình trực tiếp; sau kỳ họp các thông tin nổi bật được đăng tải trên trang thông tin điện tử huyện

2. Quyết định các vấn đề quan trọng ở địa phương

- Việc thực hiện quy trình, thủ tục, thẩm quyền ban hành nghị quyết của HĐND theo đúng Luật và quy định hiện hành, trong nhiệm kỳ HĐND huyện đã thông qua và ban hành 83 Nghị quyết (*có 17 nghị quyết quy phạm pháp luật; 17 nghị quyết về tổ chức, nhân sự, 49 Nghị quyết khác*). Các nghị quyết được ban hành đảm bảo thẩm quyền, thể thức, hợp hiến, hợp pháp, kịp thời thể chế hóa chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, phù hợp với tình hình thực tế địa phương, tạo hành lang pháp lý thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và nâng cao đời sống Nhân dân.

- Công tác triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết của HĐND được UBND, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện chấp hành và triển khai thực hiện nghiêm túc. Thường trực HĐND đã chú trọng hơn công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết đến Nhân dân thông qua công tác tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và chỉ đạo đại biểu HĐND phổ biến, vận động Nhân dân thực hiện; một số Nghị quyết được đăng tải trên Trang thông tin điện tử huyện để các tổ chức, cơ quan, đơn vị và nhân dân biết thực hiện. Đồng thời, thông qua hoạt động giám sát, Thường trực HĐND và các Ban của HĐND kịp thời nắm bắt, kiến nghị các cơ quan, đơn vị

² Báo cáo thẩm tra đã phản ánh được những hạn chế, có ý kiến phản biện, đưa ra kiến nghị, đề nghị sát thực, cung cấp thêm thông tin làm cơ sở cho đại biểu HĐND nghiên cứu, thảo luận, quyết định.

chức năng trình HĐND xem xét điều chỉnh, sửa đổi và bãi bỏ những nghị quyết không còn phù hợp.

3. Thực hiện chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân

3.1. Giám sát tại kỳ họp Hội đồng nhân dân

- Tại kỳ họp, đại biểu HĐND tập trung nghiên cứu, xem xét báo cáo của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, UBND cùng cấp trình (*đối với kỳ họp HĐND huyện ngoài nội dung trên còn xem xét thêm báo cáo của Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện, Hội thẩm tòa án nhân dân huyện*). Qua đó, cho ý kiến về tình hình kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản, hoạt động của các cơ quan tư pháp, việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri. Bên cạnh đó, đại biểu được nghe báo cáo giải trình của UBND về kiến nghị của các Ban HĐND, ý kiến thảo luận Tổ đại biểu và ý kiến, kiến nghị của cử tri; xem xét thông qua các tờ trình do UBND trình tại Kỳ họp.

- Từ Kỳ họp thứ 2 HĐND huyện đã thực hiện hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn theo đúng Luật định, đề cập đến nhiều vấn đề bức xúc của địa phương, được cử tri toàn huyện và đại biểu quan tâm³. Các phiên chất vấn được xây dựng, chuẩn bị và tổ chức chu đáo; phương pháp chất vấn và trả lời chất vấn đã thể hiện văn hóa nghị trường; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có sự phối hợp với nhau trong việc trả lời, làm rõ vấn đề đại biểu quan tâm.

- Việc thực hiện Nghị quyết số 85/2014/QH13, ngày 26/11/2014 của Quốc hội về lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, HĐND bầu hoặc phê chuẩn được HĐND huyện xây dựng kế hoạch, tiến hành các bước đúng quy định. Tổng số người được lấy phiếu tín nhiệm trong nhiệm kỳ là 24 đồng chí. Kết quả số người có trên 50% tổng số đại biểu đánh giá tín nhiệm cao là 18 đồng chí, tín nhiệm là 06 đồng chí. Công tác lấy phiếu tín nhiệm cơ bản đã phản ánh kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của người được lấy phiếu tín nhiệm cũng như hoạt động giám sát của HĐND và sự điều hành của UBND.

3.2. Giám sát giữa hai kỳ họp HĐND

- HĐND huyện thường xuyên duy trì hoạt động giám sát theo chương trình, kế hoạch đã đề ra. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND huyện đã tổ chức được 34 đợt giám sát, khảo sát. Nội dung giám sát, khảo sát đã tập trung vào việc thực hiện các chủ trương, chính sách của cấp trên và nghị quyết HĐND huyện.

- Hoạt động giám sát, khảo sát của HĐND huyện thông qua các hình thức theo dõi và tham dự các cuộc họp do UBND cùng cấp tổ chức để nghe báo cáo tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND tại các cuộc họp định kỳ, thông qua các cuộc làm việc với các phòng, ban chức năng, các xã, thị trấn trong huyện.

³ Nội dung chất vấn chủ yếu liên quan đến các vấn đề nợ đọng bảo hiểm xã hội, thu - chi ngân sách, an ninh trật tự, quản lý và bảo vệ rừng, phát triển nông nghiệp, quản lý đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giao thông-thủy lợi, Công tác tổ chức cán bộ trong lĩnh vực y tế và cải cách thủ tục hành chính,...

HĐND huyện cũng đã phối hợp với Tổ đại biểu HĐND tỉnh tổ chức các đợt giám sát trong nhiệm kỳ 2016-2021.

Kết quả giám sát của HĐND đã có tác dụng tích cực trong việc giải quyết các vấn đề bức xúc ở địa phương, phản ánh thực tế từ cơ sở để HĐND yêu cầu UBND có biện pháp giải quyết, điều chỉnh; nhiều vấn đề đã được xử lý khá kịp thời và có hiệu quả để bảo đảm việc thi hành các quy định của pháp luật và nghị quyết của HĐND.

4. Hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và đôn đốc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân

4.1. Hoạt động tiếp xúc cử tri

Thường trực HĐND huyện đã phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN xây dựng kế hoạch, tổ chức để đại biểu HĐND tiếp xúc với cử tri trước và sau các kỳ họp nhằm thu thập ý kiến, nguyện vọng của cử tri với HĐND, các cơ quan Nhà nước có liên quan tại địa phương. Đồng thời, báo cáo với cử tri về kết quả kỳ họp và những nội dung trọng tâm tại các nghị quyết đã được HĐND thông qua. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND các cấp đã tổ chức 22 đợt tiếp xúc cử tri qua đó đã tiếp nhận **562** ý kiến, kiến nghị của cử tri. Đa số ý kiến, kiến nghị của cử tri đã được UBND huyện và các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, trả lời bằng văn bản theo đúng quy định. Đến nay, UBND huyện đã xem xét, giải quyết cơ bản đảm bảo các ý kiến, kiến nghị cử tri gửi đến các kỳ họp HĐND huyện; đối với các ý kiến, kiến nghị được UBND huyện tiếp thu, ghi nhận đang tiếp tục giải quyết trong thời gian tới.

4.2. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân

Thường trực HĐND thực hiện nghiêm việc tiếp công dân định kỳ hằng tháng⁴ đồng thời, phân công các đại biểu HĐND tham gia tiếp công dân tại đơn vị ứng cử hằng tháng. Tổng số công dân đến kiến nghị trong nhiệm kỳ là 43 lượt người⁵, Tiếp nhận **102** đơn kiến nghị, phản ánh, khiếu nại. Các kiến nghị, phản ánh của công dân cơ bản đã được UBND huyện và các ngành chức năng có liên quan xem xét, giải quyết, trả lời xong 102/102 kiến nghị, phản ánh.

5. Mối quan hệ giữa Hội đồng nhân dân các cấp với các cơ quan, tổ chức hữu quan

5.1. Giữa HĐND, Thường trực HĐND với Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND

Trong nhiệm kỳ, HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và Tổ đại biểu HĐND huyện luôn bảo đảm, duy trì chặt chẽ, thường xuyên, chủ động trong việc giữ mối quan hệ công tác thông qua hoạt động giao ban hằng tuần giữa Thường trực HĐND với các Ban của HĐND, xem xét báo cáo của Tổ đại biểu HĐND. Qua

⁴ Được thực hiện cùng với cấp ủy Đảng, UBND, Ủy ban MTTQVN vào ngày 10 và 25 hằng tháng (từ tháng 7/2020 thực hiện tiếp công dân trong các ngày tiếp công dân định kỳ (ngày 22) hằng tháng của của lãnh đạo huyện).

⁵ Nội dung chủ yếu về tranh chấp đất đai, tài sản, quy hoạch đường giao thông, tranh chấp hợp đồng dân sự, bồi thường, chế độ chính sách, kiến nghị các hoạt động cơ quan nhà nước....

đó, kịp thời hướng dẫn, trao đổi kinh nghiệm hoạt động nhằm thực hiện tốt các yêu cầu, nhiệm vụ theo thẩm quyền, đảm bảo cho HĐND hoạt động đúng quy định của pháp luật và luôn có sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và Tổ đại biểu HĐND.

5.2. Giữa HĐND với cấp ủy Đảng

Hoạt động của HĐND trên địa bàn huyện luôn chấp hành tuyệt đối sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng. Trước các kỳ họp, Thường trực HĐND huyện xin ý kiến của Ban Thường vụ Huyện ủy về chủ trương, nội dung, thời gian tổ chức kỳ họp; trong công tác ban hành nghị quyết, bên cạnh việc đảm bảo yêu cầu của cấp có thẩm quyền quy định và tình hình thực tế của địa phương, HĐND huyện còn cụ thể hóa kịp thời các nghị quyết của cấp ủy Đảng. Đồng thời, đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo; thực hiện giao ban 04 Thường trực⁶ theo quy chế phối hợp.

5.3. Giữa HĐND với UBND

Điều hòa, định hướng UBND chuẩn bị nội dung, cơ sở vật chất tổ chức các kỳ họp của HĐND theo quy định; trong hoạt động, điều hành khẳng định được UBND là cơ quan chấp hành của HĐND. Các phiên tiếp công dân và các cuộc họp của UBND bàn về giải pháp thực hiện những vấn đề, chủ trương lớn tại địa phương đều có Thường trực HĐND tham dự. Bên cạnh đó, Thường trực HĐND và UBND luôn phối hợp chặt chẽ trong việc nghiên cứu, tìm giải pháp để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của HĐND ban hành và giải quyết những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp.

5.4. Giữa HĐND với Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội

Công tác phối hợp giữa HĐND với Ủy ban MTTQVN, các tổ chức chính trị - xã hội ngày càng được tăng cường và đem lại hiệu quả, thể hiện rõ thông qua việc phối hợp tuyên truyền, tổ chức bầu cử, tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND và hoạt động giám sát, khảo sát tại địa phương. Các kỳ họp HĐND thường kỳ có sự tham dự của đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN và lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội; tại kỳ họp Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN báo cáo với đại biểu HĐND về kết quả tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri tại Hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND trước kỳ họp và thông báo về hoạt động của MTTQVN trong công tác tham gia xây dựng chính quyền. Bên cạnh đó, hằng năm Thường trực HĐND có ý kiến tham gia vào kế hoạch giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban MTTQVN, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp, qua đó đề nghị thêm một số nội dung để đưa vào Chương trình giám sát, phản biện trong trường hợp xét thấy cần thiết.

5.5. Giữa HĐND huyện với HĐND các cấp

- *Với HĐND tỉnh:* Thường trực HĐND huyện luôn có sự tham khảo, nắm bắt nội dung giám sát của HĐND tỉnh tại huyện để ban hành Nghị quyết về công tác giám sát hằng năm, tránh sự trùng lặp về nội dung; phối hợp với HĐND tỉnh trong việc xây dựng kế hoạch tiếp xúc cử tri theo định kỳ; tham dự đầy đủ các kỳ họp

⁶ Thường trực HĐND, Cấp ủy Đảng, lãnh đạo UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN.

HĐND tỉnh, các cuộc khảo sát, giám sát khi được mời; thực hiện đảm bảo công tác báo cáo, trao đổi cung cấp thông tin và chia sẻ kinh nghiệm công tác.

- *Với HĐND xã, thị trấn:* HĐND các cấp có sự phối hợp trong hoạt động tiếp xúc cử tri, giám sát và dự các kỳ họp HĐND. Thường xuyên trao đổi kinh nghiệm để nâng cao chất lượng kỳ họp; tiếp công dân; tiếp nhận, xử lý, theo dõi, đôn đốc việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân và công tác thẩm tra của các Ban HĐND. Các cuộc tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND huyện đều có Thường trực HĐND xã, thị trấn tham dự; ngoài ra, Thường trực HĐND huyện cũng đã sắp xếp thời gian tham dự một số kỳ họp của HĐND xã, thị trấn.

5.6. Giữa HĐND huyện với Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân huyện

HĐND huyện thực hiện giám sát Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân huyện trong công tác đảm bảo thi hành Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước tại địa phương và Nghị quyết của HĐND các cấp; phân công, chỉ đạo Ban Pháp chế HĐND huyện thẩm tra các báo cáo của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân huyện trước khi trình kỳ họp của HĐND huyện. Bên cạnh đó, Tòa án nhân dân và Viện Kiểm sát nhân dân huyện thường xuyên thông tin, trao đổi với các Ban của HĐND huyện về những bất cập, khó khăn, vướng mắc trong việc phối hợp với UBND huyện thực thi quyền công tố, xét xử tại địa phương, làm cơ sở để các Ban HĐND huyện tham mưu cho Thường trực HĐND huyện nắm bắt, có định hướng điều hành, chỉ đạo kịp thời theo quy định.

6. Các điều kiện đảm bảo cho hoạt động của Hội đồng nhân dân

6.1. Cung cấp thông tin, thực hiện chế độ chính sách đối với đại biểu HĐND

Nhìn chung, các điều kiện đảm bảo cho hoạt động của HĐND được thực hiện đúng theo Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND, ngày 21/7/2017 của HĐND tỉnh; đại biểu HĐND được thông tin, cung cấp các văn bản, Nghị quyết có liên quan kịp thời, đầy đủ, tạo thuận lợi để đại biểu nghiên cứu, nắm bắt, giám sát việc thực hiện; các tài liệu phục vụ nghiên cứu, thảo luận và những nội dung trình kỳ họp HĐND được gửi đến đại biểu cơ bản đúng thời gian quy định.

6.2. Tổ chức bộ máy, cơ quan tham mưu, giúp việc

Bộ phận giúp việc cho HĐND huyện là Văn phòng HĐND và UBND huyện. Trong đó, Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng phụ trách công tác HĐND huyện thừa lệnh Chủ tịch HĐND huyện ký các văn bản truyền đạt, thông báo ý kiến của Thường trực, Phó Chủ tịch HĐND huyện và các loại giấy mời, công văn, chương trình làm việc của Thường trực HĐND huyện khi có ý kiến thống nhất của Chủ tịch HĐND huyện. Cơ quan của HĐND huyện hiện nay có 03 Ban HĐND (*Ban Kinh tế - Xã hội, Ban Pháp chế và Ban Dân tộc*).

6.3. Cơ sở vật chất và kinh phí hoạt động

Trụ sở HĐND huyện được bố trí làm việc chung với UBND, công tác bố trí, sắp xếp đảm bảo yêu cầu công việc. Kinh phí hoạt động của HĐND do Thường

trực HĐND trình kỳ họp HĐND quyết định theo kế hoạch ngân sách hàng năm. Việc sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật hiện hành. Nội dung chi, định mức chi phục vụ hoạt động của HĐND huyện được thực hiện theo các quy định của Nhà nước và Nghị quyết của HĐND tỉnh. Chế độ phụ cấp hoạt động phí của đại biểu; kinh phí hoạt động của Tổ đại biểu; Thường trực và các Ban của HĐND, hoạt động khảo sát, giám sát, tiếp xúc cử tri; nghiên cứu trao đổi kinh nghiệm tại các tỉnh bạn và các chi phí khác được thực hiện đầy đủ, đảm bảo theo quy định. Văn phòng HĐND và UBND chịu trách nhiệm bảo đảm điều kiện phục vụ hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND huyện theo đúng quy định.

IV. Đánh giá chung về hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện nhiệm kỳ 2016-2021

1. Kết quả đạt được và hạn chế

1.1. Ưu điểm:

- Trong nhiệm kỳ, HĐND huyện đã tranh thủ sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng và sự phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ theo đúng Luật định, khẳng định rõ HĐND là cơ quan quyền lực của Nhà nước tại địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân. HĐND đã có nhiều nỗ lực, cố gắng cùng với UBND, Ủy ban MTTQVN và các cơ quan liên quan trên địa bàn quyết định nhiều chủ trương, biện pháp quan trọng, đồng bộ, góp phần thúc đẩy, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

- Hoạt động của HĐND huyện trong nhiệm kỳ vừa qua đã có nhiều đổi mới về nội dung, phương thức. Phần lớn đại biểu HĐND và Tổ đại biểu HĐND phát huy được vai trò, trách nhiệm trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ; Thường trực HĐND và các Ban của HĐND trong quá trình thực thi nhiệm vụ, có sự vận dụng linh hoạt các quy định của pháp luật, đổi mới phương thức làm việc để nâng cao trách nhiệm, phát huy dân chủ của đại biểu HĐND và thành viên các Ban của HĐND. Các kỳ họp HĐND được thực hiện tốt, kỳ họp sau có sự khắc phục hạn chế của kỳ họp trước; công tác giám sát có sự đổi mới về quy mô, phạm vi và hình thức.

1.2. Hạn chế

- Hoạt động của một số Tổ đại biểu HĐND chưa đề ra chương trình công tác, kế hoạch giám sát định kỳ; công tác giám sát của đại biểu HĐND đối với hoạt động của cơ quan Nhà nước tại địa bàn ứng cử chưa thực hiện thường xuyên, sâu sát; việc giám sát, khảo sát chuyên đề ít được thực hiện; một số đại biểu chưa nắm đầy đủ tình hình nơi địa bàn ứng cử.

- Công tác tham mưu, giúp việc của Văn phòng HĐND và UBND có lúc chưa kịp thời; một số nội dung trình kỳ họp HĐND phải chỉnh sửa nhiều lần, không đảm bảo thời gian quy định; việc tuyên truyền trước, trong và sau kỳ họp HĐND vẫn còn hạn chế.

- Một số đại biểu chưa dành nhiều thời gian thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐND; hình thức, thành phần tiếp xúc cử tri chưa phong phú; việc đôn đốc cơ quan, cá nhân có liên quan giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị cử tri của một số đại biểu chưa thường xuyên.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

Đại biểu HĐND hoạt động kiêm nhiệm chiếm tỷ lệ cao, đại biểu chuyên trách HĐND huyện thay đổi nhiều trong nhiệm kỳ dẫn đến một số nội dung công tác thiếu tính kế thừa.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Vai trò, trách nhiệm của một số cán bộ tham mưu, giúp việc và đại biểu HĐND chưa cao; điều kiện thu thập thông tin, trình độ và kỹ năng hoạt động của đại biểu không đồng đều, nên chưa đáp ứng yêu cầu hoạt động ở một số lĩnh vực; hầu hết đại biểu HĐND ít được tham gia các lớp tập huấn về kỹ năng hoạt động của đại biểu dân cử.

- Vai trò, trách nhiệm của Tổ trưởng một số Tổ đại biểu chưa cao, chưa quan tâm đến hoạt động của Tổ đại biểu. Việc nắm thông tin địa bàn nơi ứng cử còn chưa kịp thời, chưa có giải pháp để khai thác tốt kênh thông tin từ địa phương để nắm bắt thông tin tình hình đầy đủ để đề xuất nội dung giám sát, hoạt động của Tổ đại biểu; một số đại biểu HĐND chưa tích cực, còn ngại va chạm...chưa phát huy hết vai trò và trách nhiệm của tổ trong việc giám sát việc giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri.

- Một số cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện tham mưu các nội dung trình kỳ họp HĐND huyện còn chậm về thời gian, chưa đảm bảo về nội dung; việc thực hiện các kết luận sau giám sát chưa được quan tâm đúng mức. Việc nghiên cứu, thu thập thông tin liên quan đến nội dung thẩm tra của các Ban HĐND có lúc còn thụ động, chưa tổ chức được nhiều hoạt động khảo sát để thu thập thông tin.

3. Một số bài học kinh nghiệm

(1). Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của HĐND, đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của cấp ủy Đảng ở địa phương đối với hoạt động của HĐND, quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo, phân công cán bộ có tâm, có tầm để tham mưu, giúp việc cho HĐND, nhằm xây dựng HĐND thật sự là cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương.

(2). Đổi mới công tác giới thiệu đại biểu; việc lựa chọn bầu cử đại biểu HĐND, cần tiến hành thật sự dân chủ, công khai, không nên nặng về cơ cấu mà nên coi trọng phẩm chất, đạo đức, trình độ, năng lực công tác, tâm huyết với hoạt động của HĐND, có khả năng đại diện cho cộng đồng dân cư và năng lực tham vấn, quyết định.

(3). Thường trực HĐND, các Ban của HĐND là nhân tố quyết định đảm bảo cho hoạt động của HĐND thực hiện nhiệm vụ quyền hạn theo đúng Luật định. Do

vậy cần bố trí nhân sự có chuyên môn, uy tín, bản lĩnh chính trị, năng động sáng tạo, quyết đoán, giữ vai trò điều hòa phối hợp, kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

(4). Duy trì hoạt động của Thường trực, các Ban, các Tổ đại biểu HĐND theo luật định; đổi mới hoạt động tiếp xúc cử tri, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của cử tri phản ánh lại các kỳ họp; đồng thời, phải nắm chắc chủ trương chính sách, pháp luật của Nhà nước để giải thích, vận động cử tri thực hiện Nghị quyết của HĐND các cấp, giữ mối quan hệ với cử tri.

(5). Tăng cường công tác giám sát của Thường trực, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND; tổ chức thực hiện giám sát, khảo sát đảm bảo đúng quy trình; xem xét, đánh giá đúng thực chất nội dung giám sát, kết luận giám sát phải công tâm, khách quan; tăng cường đôn đốc giải quyết các kết luận giám sát, các kiến nghị của cử tri.

4. Đề xuất, kiến nghị

Đề nghị HĐND tỉnh thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ hoạt động cho Thường trực HĐND, các ban HĐND, đại biểu HĐND và chuyên viên tham mưu cho HĐND nhằm cập nhật kiến thức, nâng cao kinh nghiệm, có cách làm thiết thực trong hoạt động khảo sát, giám sát, thẩm tra và chất lượng quyết định của HĐND theo đúng quy định của pháp luật; nhất là tập trung vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Đầu tư công...

- Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét tăng số lượng cán bộ chuyên trách tham gia công tác của các cơ quan Hội đồng nhân dân và bộ phận giúp việc của Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026.

- Sớm ban hành Nghị quyết về hoạt động TXCT của đại biểu HĐND các cấp và các văn bản hướng dẫn về quy trình giám sát theo quy định.

V. MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG TRONG NHIỆM KỲ 2021 - 2026

1. HĐND chủ trì phối hợp với các ngành chức năng xây dựng Phương án nhân sự cho nhiệm kỳ 2021 - 2026 đúng quy định trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét quyết định; xây dựng, ban hành Quy chế hoạt động của HĐND, Quy chế tổ chức Kỳ họp HĐND để quy định về nguyên tắc, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, quy trình và chế độ làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND huyện bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật và thực tế hoạt động ở địa phương. Việc ban hành quy chế phải quy định rõ nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động của từng tập thể, cá nhân theo đúng chức năng, nhiệm vụ.

2. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động về cách thức tổ chức các kỳ họp; nâng cao chất lượng công tác thẩm tra của các Ban HĐND và công tác giám sát; thay đổi hình thức, nội dung và phương pháp tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; nâng cao năng lực, trách nhiệm, vai

trò của đại biểu HĐND; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cung cấp tài liệu kỳ họp HĐND.

3. Các Ban của HĐND chú trọng hơn nữa về chất lượng thẩm tra, tăng tính phản biện để giúp cho đại biểu có cơ sở xem xét, thảo luận và quyết định các nội dung của kỳ họp. Sau khi nghị quyết được ban hành, Thường trực và các Ban của HĐND tăng cường theo dõi, giám sát chặt chẽ việc triển khai thực hiện để kịp thời phát hiện và kiến nghị biện pháp xử lý các bất cập, hạn chế.

4. Đại biểu HĐND, các Ban của HĐND tăng cường đi thực tế cơ sở, theo dõi giám sát hoạt động của các cơ quan chức năng trong việc thực hiện quy định của pháp luật, nghị quyết của HĐND, xem xét, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri; đồng thời, dành thời gian nghiên cứu các tài liệu để chuẩn bị ý kiến phát biểu có chất lượng tại các kỳ họp HĐND.

5. Tiếp tục đổi mới việc điều hành của Chủ tọa kỳ họp theo hướng tạo điều kiện để đại biểu phát huy trí tuệ, trách nhiệm trong việc thảo luận, góp ý thẳng thắn về nội dung các đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết; Chủ tọa gợi ý, định hướng xem xét những vấn đề còn có ý kiến khác nhau, linh động trong điều hành, giải quyết những vấn đề phát sinh tại kỳ họp.

6. Trong hoạt động giám sát chuyên đề, giải trình, HĐND tập trung vào những lĩnh vực bức xúc đang được cử tri quan tâm; thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kiến nghị sau giám sát của các cơ quan, đơn vị, tránh để xảy ra tình trạng các kiến nghị giám sát không được thực hiện.

7. Quan tâm bồi dưỡng, nâng cao năng lực, kỹ năng hoạt động cho đại biểu HĐND, làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền để Nhân dân và cử tri nắm bắt, hiểu đúng; đồng hành với Đảng, Nhà nước trong việc thực hiện chủ trương, chính sách, quy định pháp luật.

Trên đây là báo cáo Tổng kết hoạt động Hội đồng nhân dân huyện Đắk Glei khóa XIV, nhiệm kỳ 2016-2021./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- VP ĐDBQH & HĐND tỉnh;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh tại huyện;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi Cục Thi hành án dân sự huyện;
- Các Ban của HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- TT HĐND các xã, thị trấn;
- Văn phòng HĐND - UBND huyện;
- Lưu: VT, VP.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**



A Sô Lai

HĐND HUYỆN ĐẮK GLEI
THỐNG KÊ VỀ SỐ LƯỢNG VÀ CƠ CẤU ĐẠI BIỂU HĐND CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2016-2021
(Tính đến ngày 01/10/2020)
Mẫu số 01

Cấp HĐND	Tổng số đại biểu				Cơ cấu đại biểu Hội đồng nhân dân							Trình độ đại biểu Hội đồng nhân dân						Độ tuổi						
	Đầu nhiệm kỳ	Bãi nhiệm mất quyền đại biểu	Cho thôi nhiệm vụ	Tù trần	Bầu bổ sung	Tổng hiện nay	Nữ	Ngoài Đảng	Tôn giáo	Dân tộc ít người	Tự ứng cử	Tái cử	Văn hóa - chuyên môn				Chính trị			Dưới 35	Từ 35 - 50	Từ 50 -60	Trên 60	
													Giáo dục phổ thông	Tr. Cấp - C. đẳng	Đại học	Trên đại học	Sơ cấp	Trung cấp	Cử nhân - Cao cấp					
Huyện	30	0	4	0	0	26	10	2	1	22	0	3	29	9	18	1	1	16	10	9	18	3	0	0
Xã	299	3	33	6	0	258	69	68	52	210	0	81	160	48	79	0	11	103	2	71	197	31	0	0

Chức danh	Đầu nhiệm kỳ										Diễn biến thay đổi				Hiện nay										Tổng số ĐVHC cấp huyện
	Bí thư	Phó Bí thư	UVTV	Cấp ủy viên	Chuyên trách	Trình độ chuyên môn					Miễn nhiệm	Bãi nhiệm	Từ trần	Lý do khác	Bí thư	Phó Bí thư	UVTV	Cấp ủy viên	Chuyên trách	Trình độ chuyên môn					
						Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ										Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	
Chủ tịch	1	0	1	1	0	0	0	1	0	0	1	0	0	0	0	0	1	1	1	0	0	1	0	0	
P.Chủ tịch	0	0	1	2	2	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
UVTT	0	0	3	3	0	0	0	1	0	0	1	0	0	0	0	0	2	3	0	0	0	3	0	0	

(Tính đến ngày 01/10/2020)

Chức danh	Đầu nhiệm kỳ										Diễn biến thay đổi				Hiện nay										Tổng số ĐVHC cấp xã
	Bí thư	Phó Bí thư	UVTV	Cấp ủy viên	Chuyên trách	Trình độ chuyên môn					Miễn nhiệm	Bãi nhiệm	Tù trần	Lý do khác	Bí thư	Phó Bí thư	UVTV	Cấp ủy viên	Chuyên trách	Trình độ chuyên môn					
						Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ										Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	
Chủ tịch	0	12	12	12	0	9	0	2	0	0	3	0	0	0	0	11	11	0	0	9	0	2	0	0	12
P. Chủ tịch	0	0	0	12	12	8	0	3	0	0	3	0	1	0	0	0	0	12	12	8	0	3	0	0	12

HĐND CẤP XÃ

THỐNG KÊ CƠ CẤU BAN CỦA HĐND CẤP XÃ NHIỆM KỲ 2016-2021

Mẫu số 05

(Tính đến ngày 01/10/2020)

Cơ cấu	Đầu nhiệm kỳ					Diễn biến thay đổi					Hiện nay					Ghi chú
	Tổng số thành viên	UV TV	Cấp ủy viên	Không là cấp ủy	Chuyên trách	Không chuyên trách	Miễn nhiệm	Bãi nhiệm	Từ trần	Chuyển công tác	Tổng số thành viên	UV TV	Cấp ủy viên	Không là cấp ủy	Chuyên trách	
Ban của HĐND																
Ban KT - XH	60	0	12	48	0	60	8	0	0	8	52	0	12	45	0	57
Trưởng ban	12	0	12	0	0	12	0	0	0	0	12	0	12	0	0	12
Phó Trưởng ban	12	0	0	12	0	12	3	0	0	3	9	0	0	9	0	9
Ủy viên	36	0	0	36	0	36	5	0	0	5	31	0	0	36	0	36
Ban Pháp chế	60	0	12	48	0	60	10	0	0	10	50	0	12	38	0	50
Trưởng ban	12	0	12	0	0	12	0	0	0	0	12	0	12	0	0	12
Phó Trưởng ban	12	0	0	12	0	12	5	0	0	5	7	0	0	7	0	7
Ủy viên	36	0	0	36	0	36	5	0	0	5	31	0	0	31	0	31

THỐNG KÊ CÁC ĐOÀN GIÁM SÁT CỦA HĐND CÁC CẤP
NHIỆM KỲ 2016-2021
(Tính đến ngày 01/10/2020)

Mẫu số 07

HĐND HUYỆN ĐẮK GLEI

Hoạt động giám sát HĐND	Số đoàn giám sát						Tổng số kiến nghị của đoàn giám sát						Số kiến nghị được giải quyết										Số ĐVHC
	2016	2017	2018	2019	2020	Tổng cộng	2016	2017		2018		2019		2020									
								Tổng số	Tỉ lệ (%)	Tổng số	Tỉ lệ (%)	Tổng số	Tỉ lệ (%)	Tổng số	Tỉ lệ (%)								
Cấp huyện																							
Thường trực HĐND	1	2	2	2	2	9	8	11	26	34	26	105	8	100	11	100	26	100	34	100	26	100	
Ban KT - XH	1	2	2	1	2	8	10	12	25	11	26	84	10	100	12	100	25	100	11	100	26	100	
Ban Pháp chế	1	2	2	2	1	8	11	11	8	16	8	54	11	100	11	100	8	100	16	100	8	100	
Ban Dân tộc (nếu có)	1	2	2	2	2	9	1	2	2	2	2	9	1	100	2	100	2	100	2	100	2	100	
T.T HĐND và các Ban	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Tổ đại biểu HĐND	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Tổng số	4	8	8	7	7	34	30	36	61	63	62	252	30	100	36	100	61	100	63	100	62	100	
Cấp xã																							
Thường trực HĐND	12	24	24	25	24	109	9	45	28	18	36	136	9	100	45	100	28	100	36	100	136	100	
Ban KT - XH	12	24	24	25	24	109	5	43	31	14	24	117	5	100	43	100	31	100	24	100	117	100	
Ban Pháp chế	12	24	24	25	24	109	6	37	19	11	17	90	6	100	37	100	19	100	17	100	90	100	
Tổng số	36	72	72	75	72	327	20	125	78	43	77	343	20	100	125	100	78	100	77	100	343	100	

HĐND HUYỆN ĐẮK GLEI
THỐNG KÊ VỀ HOẠT ĐỘNG TIẾP XÚC CỬ TRI CỦA HĐND CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2016-2021
(Tính đến ngày 01/10/2020)

Mẫu số 08

Cấp HĐND	Tỷ lệ đại biểu tiếp xúc cử tri					Tổng số kiến nghị và tỷ lệ kiến nghị được giải quyết								Số ĐVHC		
						2016		2017		2018		2019			2020	
						Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết		Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết
Huyện	100	100	100	100	100	107	100	196	100	120	100	50	100	89	92	
Xã	95,3	94,4	94,6	95,9	95,2	266	85,8	374	91,6	347	93,3	299	86,8	251	87,2	

HĐND HUYỆN ĐẮK GLEI

THỐNG KÊ VỀ KẾT QUẢ LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM TẠI KỲ HỌP CUỐI
NĂM 2018 THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 85/2014/UBTVQH13

Mẫu số 09

Cấp HĐND	Tổng số người được lấy phiếu tín nhiệm	Số người có trên 50% tổng số đại biểu đánh giá tín nhiệm cao		Số người có trên 50% tổng số đại biểu đánh giá tín nhiệm		Số người có trên 50% tổng số đại biểu đánh giá tín nhiệm thấp		Số ĐVHC	Ghi chú
Huyện	24	18	75,0	6	25	0	0		
Xã	88	34	38,6	12	13,6	0	0		

(Tính đến ngày 01/10/2020)

Cấp HĐND	Tỷ lệ đại biểu HĐND tiếp công dân (%)					Số lượng người khiếu nại, tố cáo					Tổng số kiến nghị và tỷ lệ kiến nghị được giải quyết										Số ĐVHC
	2016	2017	2018	2019	2020	2016	2017	2018	2019	2020	2016		2017		2018		2019		2020		
											Tỷ lệ (%) giải quyết	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tỷ lệ (%) giải quyết		
																				Tổng số kiến nghị	
Huyện	100	100	100	100	100	12	100	19	100	16	100	31	100	24	100	24	100	24	100		
Xã	82	94	86	95	97	22	0	13	100	36	100	3	100	24	100	24	100	24	100		

NHIỆM KỲ 2016-2021

(Tính đến ngày 01/10/2020)

Cấp HĐND	Đầu nhiệm kỳ đến nay					Hoạt động giải trình, số chất vấn tại phiên họp								Số ĐVHC		
						2016		2017		2018		2019			2020	
	Phiên họp định kỳ	Phiên họp đột xuất	Tổng số phiên họp	Phiên họp có hoạt động chất vấn	Phiên họp có hoạt động giải trình	Số cơ quan giải trình	Số người trả lời chất vấn	Số cơ quan giải trình	Số người trả lời chất vấn	Số cơ quan giải trình	Số người trả lời chất vấn	Số cơ quan giải trình	Số người trả lời chất vấn			
Huyện	60	9	69	0	9	2	0	1	0	2	0	2	0	2	0	
Xã	576	31	607	0	31	6	0	7	0	6	0	3	0	5	0	